

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2022/DS-PT
Ngày: 18 - 10 - 2022
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Luông.

Các Thẩm phán: Ông Võ Hoàng Khải

Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Kiều Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Đặng Kim Quang - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang công khai xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số 73/2022/TLPT-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 24/2022/DS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2022/QĐ-PT ngày 30 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Triệu Văn Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp T, thị trấn S, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn*: Anh Huỳnh Hoàng A, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp B, thị trấn S, huyện C, tỉnh Hậu Giang

- *Người kháng cáo*: bị đơn anh Huỳnh Hoàng A

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn anh Triệu Văn Đ trình bày: Nguyên đơn có cho bị đơn anh Huỳnh Hoàng A vay 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Vay 02 lần, lần đầu ngày 25/8/2020 dương lịch (dl) vay 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) không làm biên nhận, lần 02 vay

165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng), có làm biên nhận ngày 28/12/2020 âl, các lần vay không thỏa thuận lãi suất khi nào nguyên đơn cần tiền thì anh A sẽ trả, anh Đ đòi nhiều lần nhưng anh A không trả. Nay anh Đ yêu cầu anh A trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và lãi suất theo quy định từ ngày vay đến khi xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa nguyên đơn rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bị đơn trả 165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng) tiền gốc theo biên nhận, không yêu cầu tính lãi.

Tại các lời khai của bị đơn anh Huỳnh Hoàng A trình bày: Bị đơn có vay của anh Đ số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng), vay 05 lần: lần 01 vay 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào ngày 05/8/2020 dl; lần 02 vay 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào ngày 9/8/2020 dl; lần 03 vay 10.000.000đ (mười triệu đồng vào ngày 10/8/2020 dl; lần 04 vay 10.000.000đ (mười triệu đồng) vào tháng 8/2020 dl; lần 05 vay 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào tháng 9/2020 dl. Lãi suất là 20% = 7.000.000 đồng/tháng. Các lần vay này không làm biên nhận nợ. Bị đơn đóng lãi được 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng). Biên nhận nợ anh Đ cung cấp không ghi ngày tháng là do anh Đ ép buộc bị đơn viết và ký tên. Bị đơn không nhớ chính xác ngày, nhưng nhớ ký vào tháng 02/2021 dl. Anh Đ ép bị đơn ký nếu không ký anh dọa sẽ cho xã hội đen làm ảnh hưởng đến tính mạng sức khỏe của bị đơn. Tiền 165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng) là tiền đánh số đề, bị đơn là người chơi đề còn anh Đ là thầu đề. Bị đơn đồng ý trả 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 24/2022/DS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Triệu Văn Đ.

Buộc anh Huỳnh Hoàng A phải trả cho anh Triệu Văn Đ 165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm; quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của đương sự.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, bị đơn Huỳnh Hoàng A có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Nội dung kháng cáo: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại giấy ghi nợ của anh cho ông Đờ có đúng chữ viết và chữ ký của anh không? và

có đúng nội dung anh ghi nợ không? Yêu cầu xem xét giải quyết cho anh trả đúng số nợ vay 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng), đã trả được 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng). Số tiền còn lại do đánh đề và lời, lãi.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 13/7/2022 anh Huỳnh Hoàng A xác định nguyên đơn anh Triệu Văn Đ khởi kiện cung cấp biên nhận nợ không phải chữ ký, chữ viết của anh và đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để giám định chữ ký và chữ viết trong biên nhận. Hội đồng xét xử thống nhất tạm ngừng phiên tòa để giám định yêu cầu của anh Huỳnh Hoàng A.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng qui định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Huỳnh Hoàng A, áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện đòi tiền có kèm theo biên nhận nợ. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật phải giải quyết là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" là đúng pháp luật.

[2] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn anh Huỳnh Hoàng A có đơn kháng cáo hợp lệ, còn trong thời hạn luật định và đúng theo quy định tại các Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bị đơn Huỳnh Hoàng A:

[3.1] Đối với yêu cầu xem xét lại giấy ghi nhận nợ của anh cho anh Đ có đúng chữ viết, chữ ký của anh và có đúng nội dung anh ghi nợ: trong quá trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm anh Huỳnh Hoàng A không có yêu cầu giám định chữ viết, chữ ký trong “biên nhận” là tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. Mặt khác, tại biên bản phiên tòa ngày 21/4/2022, anh A thừa nhận chữ viết và chữ ký trong biên nhận là của mình và không có chứng cứ chứng minh cho rằng anh bị nguyên đơn đe dọa và ép phải ký tên vào biên nhận nợ nói trên.

[3.2] Đối với yêu cầu xem xét giải quyết cho anh trả đúng số nợ vay 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng): Nguyên đơn khởi kiện đã cung cấp được

biên nhận do bị đơn Huỳnh Hoàng A viết và ký vào biên nhận. Bị đơn cho rằng biên nhận 165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng), bị đơn chỉ có nợ 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng), số tiền còn lại là do bị đơn mua số đề với nguyên đơn 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng) và nguyên đơn tính lãi nên thành 165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng). Bị đơn không đưa ra chứng cứ chứng minh cho lời phản bác của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn. Mặt khác, qua thu thập chứng cứ và theo công văn số 26/CSĐT-TTXH của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C phúc đáp kết quả xác minh, không đủ căn cứ kết luận số tiền anh Huỳnh Hoàng A nợ anh Triệu Văn Đ phát sinh từ việc anh Đ bán số đề cho anh A.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn anh Triệu Văn Đ rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và yêu cầu tính lãi. Bị đơn cũng không có yêu cầu phản tố, yêu cầu phản bác gì, nên cấp sơ thẩm chưa xem xét giải quyết số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) cũng như tiền lãi, nên cấp phúc thẩm không có cơ sở xem xét kháng cáo của anh về số tiền này.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 13/7/2022 anh Huỳnh Hoàng A đề nghị tạm ngừng phiên tòa giám định chữ ký, chữ viết trong biên nhận.

Tại kết luận giám định số: 4688/KL- KTHS ngày 23/9/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Chữ ký, chữ viết họ tên “ Huỳnh Hoàng A” dưới mục “ bên mượn” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký đứng tên Huỳnh Hoàng A trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 và chữ ký, chữ viết đứng tên Huỳnh Hoàng A trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M6 đến M9 là do cùng một người ký và viết ra. Điều đó chứng tỏ rằng nguyên đơn khởi kiện cung cấp biên nhận là chứng cứ để cấp sơ thẩm buộc bị đơn Huỳnh Hoàng A trả 165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng) tiền đã vay theo biên nhận cho nguyên đơn là có cơ sở.

- Nội dung bị che phủ trên dòng chữ viết thứ 9 (từ trên xuống) tài liệu cần giám định ký hiệu A đọc được là “tiền số”. Xét về nội dung trong biên nhận thể hiện “ Tôi có mượn ông Triệu Văn Đ số tiền 165.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng)”. Xét về nguyên tắc nếu có mượn thì phải có trách nhiệm trả, không nhất thiết phải thể hiện tiền mượn là tiền gì ? sử dụng vào mục đích gì. Hơn nữa tại công văn số 26/CSĐT-TTXH của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C phúc đáp kết quả xác minh, không đủ căn cứ kết luận số tiền anh Huỳnh Hoàng A nợ anh Triệu Văn Đ phát sinh từ việc anh Đ bán số đề cho anh A.

Từ những lập luận và phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Huỳnh Hoàng A.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đòi 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và yêu cầu tính lãi. Cấp sơ thẩm chấp nhận việc rút yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện nhưng không đình chỉ các yêu cầu này lại chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm chưa đình chỉ yêu cầu này cũng chưa làm ảnh hưởng lớn đến quyền và lợi ích của đương sự và Hội đồng xét xử cũng đã khắc phục được nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3.3] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: dân sự sơ thẩm, dân sự phúc thẩm, chi phí tố tụng anh Huỳnh Hoàng A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Huỳnh Hoàng A.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm 24/2022/DS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Triệu Văn Đ.

2. Buộc anh Huỳnh Hoàng A phải trả cho anh Triệu Văn Đ số tiền nợ theo biên nhận 165.000.000 đồng (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng), không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đòi 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và yêu cầu tính lãi của anh Triệu Văn Đ đối với anh Huỳnh Hoàng A.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn anh Huỳnh Hoàng A phải chịu 8.250.000đ (tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Nguyên đơn anh Triệu Văn Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000đ (năm triệu đồng) theo Biên lai thu số 0010035 ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hậu Giang.

5. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Huỳnh Hoàng A phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chuyển số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm anh Huỳnh Hoàng A đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0010287 ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 18 tháng 10 năm 2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND H. C;
- CC THADS H. C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Luông